TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:**54**/2023/QĐ-PQTT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét đơn yêu cầu gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung

Các Thẩm phán: 1. Bà Hoàng Thị Bích Thảo

2. Bà Trương Thị Thảo

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Ông Phạm Ngọc Tâm

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trương Thị Hồng Hoa - Kiểm sát viên.

Vào các ngày 28/12/2022 và 10/01/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đã tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự thụ lý số 156/2022/KDTM-ST ngày 03 tháng 11 năm 2022 về việc: "Yêu cầu hủy phán quyết trọng tài" theo Quyết định mở phiên họp số 12934/2022/QĐ-MPH ngày 10 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên họp số 12943/2022/QĐHPH-ST ngày 08/12/2022.

Người yêu cầu: Công ty V

Địa chỉ trụ sở: Số 19 đường A, phường K, quận N, Thành phố H - Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà P - Chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháo người liên quan, Luật sư Nguyễn Hoàng N thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty H

Địa chỉ trụ sở: Số 41/50/32 O, phường YT, quận V, Thành phố H-Đại chỉ liên lạc: Số 892 đường T, phường SD, quận K, Thành phố H - Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đăng T D- Chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản Trị.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháo người liên quan, Luật sư Bùi Văn M thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự có mặt tại phiên họp.

NHẬN THẤY:

Theo đơn yêu cầu ngày 07 tháng 9 năm 2022 và các bản tư khai của Công ty V trình bày như sau:

Vào ngày 04/04/2021 Công ty V có ký Hợp đồng dịch vụ số 421/HĐDV/HL-ĐV-2021 ký ngày 04 tháng 04 năm 2021với Công ty H. Hợp đồng có nội dung là: Công ty V chịu trách nhiệm nhân công và máy thiết bị thi công bê tông cốt thép phần khung của Tòa nhà Hội trường A Trường Đại Học Sài Gòn, địa điểm công trình: 273 An Dương Vương, Phường 3, Quận 5, Tp Hồ Chí Minh; Thời gian thi công 120 ngày bắt đầu từ ngày bên B nhận mặt bằng (Bên B nhận mặt bằng vào ngày 14/04/2021) ngày hết hạn hợp đồng số 421/HĐDV/HL-ĐV-2021 ký ngày 04 tháng 04 năm 2021 là ngày 17/08/2021 (đây là ngày của Bảo lãnh thực hiện hợp đồng do Ngân hàng của bên Công ty V phát hành hết hạn).

Tháng 06/2021 xảy ra đại dịch Covid 19 và đến tháng 07/2021 thì giãn cách xã hội theo chỉ thị 16 của Thủ Tướng. Đến ngày 01/10/2021 thì hết giãn cách, nhưng do tình hình đại dịch công nhân của Công ty V đã giãn cách về quê tránh dịch (đa số công nhân xây dựng đều ở các tỉnh đến) cho nên Công ty V không còn khả năng thi công được nữa. Vào ngày 06/10/2021 Công ty V có gởi công văn thông báo cho Công ty H nội dung công văn là Công ty Công ty V không thể thi công được nữa, từ đây đã xảy ra mâu thuẫn tranh chấp giữa Công ty V và Công ty H.

Ngày 30/11/2021 Công ty V có nhận được thông báo số 58/TB-TT của Trung Tâm Trọng Tài Thương Mại Thành phố Hồ Chí Minh về việc khiếu kiện của Công ty H với Công ty V.

Phán quyết Trọng tài vụ tranh chấp số 09/2022/PQ-TT ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Trung Tâm trọng tài thương mại Thành phố Hồ Chí Minh (Tracent) đã tuyên:

1. Chấp nhận yêu cầu hủy bỏ Hợp đồng số 421/HĐDV/HL-DV-2021 ký ngày 04/4/2021 của Công ty H.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu của Công ty H và chấp nhận một phần yêu cầu của Công ty V, buộc Công ty V phải trả cho Công ty H số tiền 325.403.539 đồng trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành phán quyết này.

3. Không chấp nhận yêu cầu của Công ty H được quyền thu hồi 10% tổng giá trị hợp đồng.

4. Không chấp nhận yêu cầu của Công ty H phạt vi phạm hợp đồng và lãi suất.

5. Phí trọng tài là 131.042.771 đồng. Công ty V chịu phí trọng tài là 54.772.119 đồng và Công ty H chịu là 76.270.652 đồng. Công ty H và Công ty V đã nộp đủ phí trọng tài.

6. Trường hợp bị đơn chậm thanh toán, bị đơn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi do chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ Luật dân sự năm 2015 với mức lãi suất là 10%/năm, tương ứng với số tiền chậm trả và thời gian chậm trả.

7. Phán quyết trọng tài này được ban hành tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Phán quyết trọng tài này là chung thẩm và có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Không đồng ý với phán quyết trên, ngày 07 tháng 09 năm 2022 Công ty V đã có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên hủy phán quyết vụ tranh chấp số: 09/2022/PQ-TT ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Trung Tâm trọng tài thương mại Thành phố Hồ Chí Minh (Tracent) vì:

Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 68 luật Trọng tài thương mại: "Chứng cứ do các bên cung cấp mà Hội đồng Trọng tài căn cứ vào đó để ra phán quyết là giả mạo, Hội đồng trọng tài chấp nhận các chứng cứ này là trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam", cụ thể như sau:

1. Trong phán quyết của Trọng tài dựa trên chứng cứ do bên nguyên đơn cung cấp có nêu: Công ty V thi công thực tế móng cẩu kích thước 5m x 5m x 1.5m bị sai theo ký kết giữa nguyên đơn và bị đơn thì móng cầu kích thước phải là 5m x 5m x 0,8m, nên bên Bị đơn đã thi công sai.

Công ty V đã thi công đúng theo Bản vẽ thiết kế của đơn vị thiết kế là Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế kỹ thuật xây dựng Nam Việt và kích thước của móng cẩu là: 5m x 5m x 1.5m thì mới đạt được độ an toàn cho cẩu tháp hoạt động sau này (có bản vẽ thiết kế móng cẩu đã được thẩm tra kèm theo) Như vậy: Công ty V đã thi công đúng thiết kế. Công ty V đã trình bày vấn đề này tại Trung tâm trọng tài thương mại Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không được Hội đồng trọng tài lắng nghe.

Chứng cứ mà Nguyên đơn đưa ra không có cơ sở cũng như Trọng tài không thẩm tra, xác minh lại chứng cứ nêu trên là có đúng thật sự khách quan hay không.

2. Trong kết luận của Trọng tài nêu: *Đồng thời bu lon để lắp cẩu tháp bị sai hoàn toàn nên Nguyên đơn phải thi công lại.(*Phán quyết Trọng tài đã căn cứ vào chứng cứ sự giả mạo của Nguyên đơn cung cấp nêu trên để ra phán quyết). Công ty V xin giải trình như sau: Công ty V đã ký hợp đồng với Công ty Cổ phần Sản xuất thương mại dịch vụ Thiện Trung (đơn vị cho thuê cẩu tháp) để phục vụ cẩu tháp tại Công trình Hội trường A Trường Đại Học Sài Gòn. Đây là đơn vị chuyên cho thuê cẩu tháp và cung cấp lắp đặt bu lon neo cho móng cẩu. Trong quá trình thi công móng cẩu Công ty V đã phối hợp với Công ty Thiện Trung thi công lắp đặt móng

cẩu tháp và bu lon neo móng cẩu tháp hoàn chỉnh theo đúng yêu cầu catologe của Nhà sản xuất cẩu tháp.

Sau khi Công ty V ngưng thi công, Công ty H cũng ký hợp đồng thuê cẩu tháp với Công ty Thiện Trung, hợp đồng ký vào ngày 28/10/2021. Và trong phần nội dung chi tiết của hợp đồng giữ Công ty Thiện Trung và Công ty H không có công tác tính lắp đặt bu lon neo móng cẩu (có hợp đồng ký giữa Công ty Thiện Trung và Công ty H kèm theo). Vì công tác lắp đặt bu lon neo móng cẩu đã có trong hợp đồng giữa Công ty V và Công ty Thiện Trung và Công ty V đã thi công hoàn chỉnh. Công ty Thiện Trung đã lắp đặt cẩu tháp phục vụ thi công cho Công trường Hội trường A Trường Đại Học Sài Gòn (theo hợp đồng ký giữa Công ty Thiện Trung và Công ty H ký ngày 28/10/2021) trên móng cẩu của Công ty V đã thi công hoàn chỉnh. Công ty V khẳng định rằng công tác lắp đặt bu lon neo móng cẩu của Công ty V đã thi công là đúng với yêu cầu kỹ thuật. Công tác này đã được xác nhận của Công ty Thiện Trung ký ngày 21/11/2022 (đơn vị đã ký hợp đồng cho Công ty V và Công ty H thuê cẩu và là đơn vị chịu trách nhiệm kỹ thuật lắp đặt cẩu tháp và vận hành cẩu tháp cho Công ty H) có Biên bản xác nhận đính kèm. Như vây, bên nguyên đơn hoàn toàn không thi công lại như chứng cứ đã nộp cho Hội đồng Trọng tài mà nguyên đơn đã tiếp tục sử dụng móng cẩu mà Công ty V đã thi công hoàn chỉnh phần móng và bulong neo móng cẩu.

Những lý giải nêu trên của Công ty V đã chứng minh rằng chứng cứ của Công ty H cung cấp cho Bên Trọng tài là giả mạo, không đúng sự thật.

Căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 68 luật Trọng tài thương mại "Phán quyết Trọng tài trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam":

1. Hợp đồng dịch vụ số 421/HĐ DV/HL-ĐV-2021 đã ký ngày 04/04/2021 có thời hạn là 120 ngày bắt đầu từ ngày 14/04/2021 ngày hết hạn hợp đồng 17/08/2021 (đây là ngày hết hạn của chứng thư bảo lãnh thực hiện hợp đồng do Ngân hàng của Công ty V phát hành), chúng tôi nhận thấy: Phán quyết Trọng tài số 09/2022/PQ-TT ngày 24/08/2022 chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn hủy hợp đồng dịch vụ số 421/HĐ DV/HL-ĐV-2021 ký ngày 04/04/2021 giữa Công ty V và Công ty H là trái nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam vì:

- Đại dịch Covid 19 xảy ra từ ngày 09/07/2021 đây là trường hợp bất khả kháng; Căn cứ hợp đồng số 421/HĐ DV/HL-ĐV-2021 hợp đồng đã hết hạn ngày 17/8/2021 nếu hai bên muốn gia hạn hợp đồng thì phải có phụ lục hợp đồng. Sau ngày 17/08/2021 hai bên không ký phụ lục gia hạn hợp đồng → hợp đồng số 421/HĐ DV/HL-ĐV-2021 đã hết hạn.

- Cùng là trường hợp bất khả kháng nhưng Phán quyết Trọng tài lại áp dụng cho mục khác nhau, mâu thuẫn với nhau trong phán quyết:

2. Tại phần III của phán quyết của Trọng tài, mục 3.2.1 đã chấp nhận hủy hợp đồng mà không tính đến điều kiện bất khả kháng (đại dịch Covid 19), nhưng tại phần III mục 3.2.3 phán quyết Trọng tài lại áp dụng điều kiện bất khả kháng để không tính lãi suất → cùng một điều kiện bất khả kháng nhưng phán quyết của Trọng tài lại có hai điểm khác nhau, mâu thuẫn với nhau. Như vây: Căn cứ theo Điều 94, Điều 95, Điều 108 của Bộ luật Tố Tụng dân sự 2015 và Điều 68 Luật Trọng tài Thương mại năm 2010 thì Trung tâm Trọng tài Thương mại Thành phố Hồ Chí Minh đã vi phạm nghiêm trọng các quy định pháp luật nêu trên (đã sử dụng chứng cứ giả mạo để ra phán quyết) gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của Công ty V.

***Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty H**:*

Phán quyết Trọng tài vụ tranh chấp số 09/2022/PQ-TT ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Trung Tâm trọng tài thương mại Thành phố Hồ Chí Minh (Tracent) là có cơ sở pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét phiên họp giữ nguyên phán quyết và bác yêu cầu hủy của Công ty V.

Tại phiên họp hôm nay, người yêu cầu vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình. Người có quyền, nghĩa vụ liên quan vẫn giữ nguyên ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Qua kiểm sát vụ việc từ khi thụ lý đến thời điểm này thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định về thẩm quyền giải quyết vụ việc, Tòa án có quyết định mở phiên họp và gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng thời hạn, cấp và tống đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng và Viện kiểm sát theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng mở phiên họp: Tại phiên họp hôm nay, phiên họp tiến hành đúng trình tự pháp luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét phiên họp không chấp nhận yêu cầu của Công ty V về việc hủy Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 09/2022/PQ-TT ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Trung Tâm trọng tài thương mại Thành phố Hồ Chí Minh (Tracent).

XÉT THẤY:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết*: Đây là việc dân sự về yêu cầu kinh doanh thương mại liên quan đến việc Trọng tài thương mại Việt Nam giải quyết tranh chấp, nơi Hội đồng trọng tài tuyên phán quyết trọng tài là Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ theo quy định tại Khoản 2 Điều 31, Điểm b Khoản 1 Điều 37, Điểm

o Khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Khoản 2, Khoản 3 Điều 7 Luật Trọng tài thương mại năm 2010, yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] *Về thời hiệu*: Ngày 04 tháng 8 năm 2022 là ngày công bố Phán quyết Trọng tài vụ tranh chấp số 09/2022/PQ-TT, ngày 07 tháng 09 năm 2022 Công ty V nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hủy phán quyết trọng tài là còn trong thời hạn theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Trọng tài Thương mại.

[3] *Về việc ủy quyền*: Công ty V là người yêu cầu hủy phán quyết có ông Hà P đại diện theo pháp luật công ty tham gia; Công ty H có ông Nguyễn Đăng T D đại diện theo pháp luật công ty tham gia. Xét thấy, việc đại diện các bên tham gia là phù hợp theo quy định tại Điều 85 Bộ luật tố tụng Dân sự 2015.

[4] *Về nội dung*: Xét người yêu cầu Công ty V đề nghị hủy phán quyết Trọng tài vụ tranh chấp số 09/2022/PQ-TT ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Trung Tâm trọng tài thương mại Thành phố Hồ Chí Minh (Tracent) vì cho rằng: Chứng cứ mà Công ty H cung cấp cho Hội đồng Trọng tài để ra phán quyết là giả mạo; Phán quyết của Hội đồng trọng tài chấp nhận việc Công ty H chấm dứt Hợp đồng số 421/HĐDV/HL-ĐV-2021 ký ngày 04/4/2021 với Công ty V là trái nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không đồng ý với yêu cầu hủy phán quyết của Công ty V, đề nghị giữ nguyên phán quyết của Hội đồng trọng tài. Đây là vấn đề cần xem xét.

[4.1] Xét thấy tại phiên họp, Công ty V không cung cấp được tài liệu chứng cứ để chứng minh Công ty H đã cung cấp các chứng cứ cho Hội đồng Trọng tài là giả mạo.

[4.2] Công ty H chấm dứt Hợp đồng số 421/HĐDV/HL-ĐV-2021 ký ngày 04/4/2021 với Công ty V là trái nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 156 Bộ luật Dân sự năm 2015 khi Hội đồng trọng tài không xem xét và không tính thời gian xảy ra đại dịch Covid - 19 phải giãn cách xã hội theo các quy định của Chính phủ và Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Xét thấy, Hội đồng Trọng tài đã nhận định về dịch bệnh Covid -19 cũng như áp dụng các quy định pháp luật hiện hành để xem xét việc thực hiện và hủy bỏ Hợp đồng số 421/HĐDV/HL-ĐV-2021 ký ngày 04/4/2021 giữa Công ty V và Công ty H. Hội đồng trọng tài đã xác định đại dịch Covid là sự kiện bất khả kháng để không chấp nhận yêu cầu của Công ty H về việc buộc Công ty V phải trả lãi trên số tiền tạm ứng và chịu phạt 8% giá trị hợp đồng. (Trang 14/20 và 15/20 của phán quyết). Do đó, Hội đồng xét không xem xét.

[4.3] Tại phiên họp hôm nay, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận yêu cầu về việc hủy phán quyết trọng tài của Công ty V, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét đơn nên chấp nhận.

[4.4] Từ những nhận định trên, không có cơ sở chấp nhận yêu cầu hủy phán quyết trọng tài của Công ty V.

[5] Về lệ phí: Căn cứ Khoản 3 Điều 39 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành thì trường hợp yêu cầu hủy phán quyết trọng tài phải chịu lệ phí Tòa án. Tuy nhiên, trong phần danh mục lệ phí Tòa án thì lại không quy định rõ đối với loại việc yêu cầu hủy phán quyết trọng tài lệ phí là bao nhiêu. Vì vậy, Công ty V không phải chịu lệ phí.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ Khoản 2 Điều 31, điểm a Khoản 3 Điều 38, Khoản 3 Điều 414 và Điều 415 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 43, Điều 68, khoản 1 Điều 69, Điều 71, Điều 72 Luật Trọng tài thương mại 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/3/2014 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định Luật Trọng tài Thương mại.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu của Công ty V về việc hủy Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 09/2022/PQ-TT ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Trung Tâm trọng tài thương mại Thành phố Hồ Chí Minh (Tracent).

2. Công ty V không phải chịu lệ phí.

3. Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, tức ngày 10 tháng 01 năm 2023. Các bên, Hội đồng Trọng tài không có quyền khiếu nại, kháng cáo, Viện Kiểm sát không có quyền kháng nghị.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND TPHCM;
- Cục THADS TPHCM;
- Hội đồng trọng tài;
- Các bên đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT ĐƠN YÊU CẦU
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Thùy Dung